

Số: 277/QĐ-TA

T4, ngày 17 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Bà **Vương Thị Lan P**
- Thư ký phiên họp:* Bà **Trịnh Thị Thu Hà**

Ngày 17 tháng 07 năm 2024 tại Phòng họp trực tuyến điểm cầu Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu Cơ sở cai nghiện ma túy T2, địa chỉ: **ấp C, xã P, huyện C thành phố Hồ Chí Minh**, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hồ sơ thụ lý số 0243/2024/TLST-BPHC ngày 03 tháng 07 năm 2024 theo Quyết định mở phiên họp số 122/QĐ-TA ngày 08 tháng 07 năm 2024, đối với:

Đối với: **Đỗ Hoàng Kim T**

Sinh ngày 26 tháng 01 năm 1999

Giới tính: Nam

Số CCCD/CMND: 079099012194

Nơi đăng ký thường trú: **9 Đ, Phường C, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.**

Nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định.

Con ông **Đỗ Văn T1** và bà **Nguyễn Thị T2**.

Tiền án: 00, tiền sự: 01.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị -* **Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận B:** Ông **Trần Vũ T3** (giấy ủy quyền số 46/GUQ-LĐTBXH ngày 15/7/2024).

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh tham gia phiên họp:*
Ông **Nguyễn Quốc V** – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ và văn bản đề nghị của Trưởng **Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận B**:

Vào lúc 15 giờ 00 phút ngày 07/5/2024, tại **hẻm I L, Phường C, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh**, Đội cảnh sát ma túy **Công an quận B** phối hợp với **Công an phường C, quận B** kiểm tra phát hiện ông **Đỗ Hoàng Kim T** có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên đưa về trụ sở làm việc, đồng thời tiến hành xét nghiệm chất ma túy. Theo Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 07/5/2024 tại **Bệnh viện quận B** thì ông **Đỗ Hoàng Kim T** có kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy. Tại Công an phường, ông **T** khai nhận bản thân có sử dụng trái phép chất ma túy.

Sau khi xác minh, ông **Đỗ Hoàng Kim T** nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nên **Công an C, quận B** và **Ủy ban nhân dân Phường C1, quận B** lập hồ sơ, ra Thông báo số 107/TB-UNND ngày 20/5/2024 về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

Ngày 26/6/2024, Trưởng **Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận B** có Văn bản số 239/ĐN-CNBB đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông **Đỗ Hoàng Kim T** theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính và Luật phòng, chống ma túy.

Tại phiên họp, đại diện **Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận B** đề nghị đưa ông **Đỗ Hoàng Kim T** vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc tại **Cơ sở cai nghiện ma túy P1**, thời hạn là 24 tháng. Ông **Đỗ Hoàng Kim T** thừa nhận nội dung sự việc đúng như trình bày của **Phòng L** và không có ý kiến tranh luận đối với đề nghị của **Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận B**.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Tòa án đã tiến hành đúng trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính theo quy định của pháp luật.

- Về đề nghị xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Đề nghị Tòa án chấp nhận áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông **Đỗ Hoàng Kim T** theo đề nghị của **Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận B**.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào trình bày, tranh luận tại phiên họp của các đương sự, Hội đồng phiên họp nhận định:

** Về thẩm quyền giải quyết:*

Ngày 26/6/2024, Trưởng **Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận B** có văn bản số 241/ĐN-CNBB đề nghị đưa ông **Đỗ Hoàng Kim T** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh theo quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

** Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính:*

Căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính ngày 08/5/2024 của **Công an C, quận B** và Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện và điều trị nghiện bằng các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế ngày 14/5/2024 của **Ủy ban nhân dân Phường C1, quận B** thì ông **Đỗ Hoàng Kim T** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, tính đến thời điểm Tòa án thụ lý hồ sơ và mở phiên họp, vụ việc còn thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại điểm d khoản 2 điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

** Về nội dung đề nghị:*

Căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính ngày 08/5/2024 của **Công an C, quận B** và Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện và điều trị nghiện bằng các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế ngày 14/5/2024 của **Ủy ban nhân dân Phường C1, quận B**, Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 07/5/2024 tại **Bệnh viện quận B** và trình bày của ông **Đỗ Hoàng Kim T**, thể hiện ông **Đỗ Hoàng Kim T** có sử dụng trái phép chất ma túy và không đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Căn cứ kết quả xác minh tại Phiếu trả lời xác minh thông tin cư trú ngày 08/5/2024 của **Công an C, quận B** ông **Đỗ Hoàng Kim T** hiện không thực tế cư trú tại **9 Đ, Phường C, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh**.

Căn cứ Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 13/5/2024 của Cơ sở cai nghiện ma túy T2 xác định ông **Đỗ Hoàng Kim T** có nghiện ma túy loại Methamphetamine.

Căn cứ vào bản lý lịch tóm tắt có xác nhận của **Công an C, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh** thì hiện tại ông **Đỗ Hoàng Kim T** đã bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vào tháng 8/2020 tại **P**, không có tiền án, có 01 tiền sự.

Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở xác định: Ông **Đỗ Hoàng K** tài có sử dụng trái phép chất ma túy, không đăng ký cai nghiện tự nguyện và không có nơi cư trú ổn định.

Xét thấy, ông **Đỗ Hoàng Kim T** là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm dân sự, năng lực pháp luật hành chính và biết rõ ma túy là chất độc hại và sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của ông **T** đã xâm phạm đến chủ trương chính sách của Nhà nước về phòng chống tệ nạn mua túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn trên địa bàn khu vực dân cư, do đó, thuộc đối tượng cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 32 Luật phòng, chống ma túy. **Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận B** căn cứ vào những quy định của pháp luật đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông **Đỗ Hoàng Kim T** là có cơ sở chấp nhận.

Về thời hạn chấp hành cai nghiện bắt buộc: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 3, Điều 9, Điều 10 và khoản 2 Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính, áp dụng biện pháp đưa ông **Đỗ Hoàng Kim T** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng là phù hợp điều kiện, hoàn cảnh nhân thân của người bị đề nghị.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 3, Điều 6, Điều 9, Điều 10, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 105 và Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 32 của Luật phòng, chống ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện;

Căn cứ Điều 3, Điều 24, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông **Đỗ Hoàng Kim T**.

Cơ sở tiếp nhận là: Cơ sở cai nghiện ma túy **P1**.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc là ngày 07 tháng 5 năm 2024.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho các cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh có quyền kháng nghị, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận B có quyền kiến nghị và ông ông Đỗ Hoàng Kim T có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an quận B, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận B và Cơ sở cai nghiện ma túy P1 có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND Q B;
- Trưởng Công an Q B;
- Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội Q B;
- Cơ sở cai nghiện ma túy T2;
- Cơ sở cai nghiện ma túy P1;
- Người bị đề nghị;
- lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vương Thị Lan Phương